

Lục Nam, ngày 07 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CT Việt Nam- Chi nhánh Bắc Giang.

Địa chỉ: Số 45, đường N, phường N, thành phố Bắc Giang.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Mạnh T- Chức vụ: Cán bộ phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh Bắc Giang.

Bị đơn: Ông Tống Kiến Q, sinh năm 1969.

Bà Vũ Thị H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Tống Kiến Q và bà Vũ Thị H có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP CT Việt Nam- Chi nhánh Bắc Giang tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 30/5/2024 là: 93.072.209 đồng (trong đó nợ gốc 79.571.371 đồng; nợ lãi suất 13.500.838 đồng). Cụ thể như trả như sau:

Ngày 15/7/2024 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/8/2024 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/9/2024 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/10/2024 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/11/2024 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi

suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/12/2024 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/01/2025 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/02/2025 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/3/2025 trả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Ngày 15/4/2025 trả 7.571.371 đồng (*Bảy triệu năm trăm bảy mươi một nghìn ba trăm bảy mươi một đồng*) tiền gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 31/5/2024 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, ông Tống Kiến Q và bà Vũ Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 17-034/2020-HĐCV/NHCT 280 ngày 12/02/2020 và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay số 201.1-034/2021-VBSĐHĐCV/ NHCT 280 ngày 01/9/2021. Trường hợp hợp đồng cho vay và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Q và bà H vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Tống Kiến Q và bà Vũ Thị H không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 312.1-034-2017/HĐBĐ ngày 27/12/2017 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 201.2-034/2021/VBSĐBSHĐBĐ/NHCT 280 ngày 31/8/2021 giữa Ngân hàng và ông Tống Kiến Q, bà Vũ Thị H.

- Về chi phí tố tụng: Ông Tống Kiến Q và bà Vũ Thị H phải chịu 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) tiền chi phí tố tụng.

- Về án phí: Ông Tống Kiến Q và bà Vũ Thị H phải chịu 1.163.402 đồng (*Một triệu một trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm linh hai đồng*).

Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh Bắc Giang phải chịu 1.163.402 đồng (*Một triệu một trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm linh hai đồng*). Được trừ vào số tiền 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0008021 ngày 04/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam. Trả lại Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh Bắc Giang số tiền 1.036.598 đồng (*Một triệu không trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng*) đã nộp tạm ứng án phí.

Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh Bắc Giang được nhận lại số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) tiền chi phí tố tụng do ông Tống Kiến Q và bà Vũ Thị H nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- CCTHADS huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VŨ VĂN HỢP